TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **73**/2024/QĐCNHGT-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Nguyễn Văn M và chị Ngân Thị B. Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con, đề ngày 01 tháng 3 năm 2024 của anh Nguyễn Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Người bị kiện: Chị Ngân Thị B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Ngân Thị B.

1.2. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Ngân Thị B có một con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 24/7/2016. Anh M và chị B thỏa thuận giao cho anh M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến lúc con chung trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho

chị B do anh M không yêu cầu. Chị B có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh M và chị B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

1.4. Về lệ phí: Các bên không phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa Đức (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân